

Dự báo một số chỉ tiêu cơ bản VỀ DOANH NGHIỆP VIỆT NAM

Nguyễn Việt Phong*

Ở Việt Nam, vấn đề khó khăn đối với quản lý nhà nước ở tầm vĩ mô về quản lý và đánh giá sự phát triển doanh nghiệp để có những phương hướng và đường lối phát triển kinh tế phù hợp với tình hình hiện nay. Và đây cũng là vấn đề mà rất ít người quan tâm nghiên cứu.

Tổng cục Thống kê đang tiến hành cuộc điều tra doanh nghiệp hàng năm, nhằm phân tích và đánh giá thực trạng tình hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Tuy nhiên, số liệu và các báo cáo phân tích mới chỉ dừng lại ở một số chỉ tiêu cơ bản liên quan đến doanh nghiệp của các năm điều tra, mà chưa đưa ra được các dự báo cho các chỉ tiêu này trong tương lai gần (ít nhất là 1 năm). Do vậy việc tìm ra một phương pháp dự báo thích hợp, áp dụng cho công tác dự báo kinh tế ngắn hạn của khu vực doanh nghiệp là rất cần thiết và cấp bách.

Năm 2011 Tổng cục Thống kê thực hiện đề tài “Nghiên cứu lựa chọn mô hình dự báo một số chỉ tiêu thống kê về doanh nghiệp”. Bài viết này sẽ giới thiệu kết quả dự báo các chỉ tiêu cơ bản về doanh nghiệp của đề tài nói trên.

Với mục tiêu như trên, nhóm nghiên cứu tập trung vào phương pháp xử lý, tổng hợp một số chỉ tiêu cơ bản trong điều tra doanh nghiệp 10 năm, sau đó áp dụng thử nghiệm và đánh giá một số phương pháp dự báo ngắn hạn, từ đó tìm ra phương pháp dự báo cho kết quả tối ưu nhất áp dụng cho tình hình thực tế của Việt Nam.

Nguồn số liệu sẵn có từ điều tra doanh nghiệp là 10 năm (2000-2009), nhóm nghiên cứu tính toán và dự báo thử nghiệm cho 3 năm tiếp theo (2010-2011-2012).

Một số chỉ tiêu cơ bản của doanh nghiệp trong nghiên cứu này gồm có 8 chỉ tiêu: (i) Số lượng doanh nghiệp; (ii) Số lao động; (iii) Nguồn vốn; (iv) Tài sản cố định và đầu tư dài hạn; (v) Doanh thu thuần; (vi) Doanh thu thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh; (vii) Lợi nhuận trước thuế; (viii) Nộp ngân sách.

Đề tài đã sử dụng các chỉ tiêu này theo bốn phương pháp sau:

1. *Phương pháp chuyên gia*: đây là phương pháp lấy ý kiến những chuyên gia có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực nghiên cứu và phân tích số liệu điều tra doanh nghiệp;

2. *Phương pháp ngoại suy hàm xu thế*: đây là phương pháp tương đối đơn giản, ít tốn kém, được sử dụng khá phổ biến trong dự báo kinh tế - xã hội. Đây là phương pháp dựa trên chuỗi số liệu lịch sử và sử dụng kỹ thuật kinh tế lượng để đưa ra dự báo đối với biến quan tâm. Giả thiết cơ bản là hành vi của biến được dự báo sẽ tiếp tục trong tương lai như đã diễn ra trong quá khứ. Các chỉ tiêu cơ bản trong điều tra doanh nghiệp cũng được áp dụng cho dự báo dựa trên phương pháp này;

3. *Phương pháp tính tốc độ phát triển bình quân thời kỳ*: phương pháp này dựa trên tính toán tốc độ phát triển bình quân trong quá khứ, và giả định rằng

* Vụ Thống kê Xây dựng & Vốn đầu tư, Tổng cục Thống kê

trong tương lai gần, các chỉ tiêu cơ bản trong điều tra doanh nghiệp cũng có tốc độ phát triển bình quân như vậy;

4. Phương pháp tính tốc độ phát triển bình quân thời kỳ kết hợp với phương pháp chuyên gia: kết hợp phương pháp 1 và 3, vì phương pháp thứ 3 thể hiện khá tốt xu hướng biến động của các chỉ tiêu cơ bản trong điều tra doanh nghiệp, kết hợp với phương pháp

chuyên gia (phương pháp 1) để giảm thiểu yếu tố “ngẫu nhiên, bất thường” trong các dự báo tương lai.

Sau khi tính toán thử nghiệm và so sánh kết quả dự báo trong chuỗi số liệu quá khứ (giai đoạn 2000-2008) và so sánh với số liệu thực tế đã điều tra (năm 2009), nhóm nghiên cứu đưa ra kết luận về 4 phương pháp đầu tiên như sau:

Biểu 1: Tổng hợp sai lệch kết quả dự báo so với giá trị thực tế điều tra của năm 2009

Chỉ tiêu	Phương pháp chuyên gia	Phương pháp ngoại suy hàm xu thế	Phương pháp tính tốc độ phát triển bình quân thời kỳ	Phương pháp tính tốc độ phát triển bình quân thời kỳ kết hợp với phương pháp chuyên gia
A	1	2	3	4
1. Số lượng doanh nghiệp	3,34%	-20,3%	0,76%	-0.83%
2. Số lượng lao động	2,60%	3,57%	2,75%	-0.92%
3. Nguồn vốn	3,23%	31,88%	3,63%	-0.77%
4. TSCĐ & ĐTDN	1,86%	32,64%	0,15%	-0.79%
5. Doanh thu thuần	0,24%	25,19%	0,22%	-0.80%
6. Doanh thu thuần SXKD	0,66%	25,26%	0,59%	-0.80%
7. Lợi nhuận	4,88%	19,48%	4,40%	-0.76%
8. Nộp ngân sách	3,37%	22,18%	1,87%	-0.81%

Thông thường, với độ lệch chuẩn của các dự báo dưới 5% thì dự báo có thể chấp nhận được. Trong bảng kết quả tổng hợp trên, đối với phương pháp 2 (áp dụng phương pháp ngoại suy hàm xu thế) thì chỉ có chỉ tiêu số lượng lao động là cho kết quả chấp nhận được, còn nếu dựa trên phương pháp 1 và phương pháp 3 thì sẽ cho kết quả là khá tốt. Do vậy có thể thấy nếu kết hợp phương pháp chuyên gia (phương pháp 1) và phương pháp tính tốc độ phát triển bình quân thời kỳ (phương pháp 3) chắc chắn sẽ cho kết quả có độ tin cậy cao hơn (phương pháp 4).

Vậy mô hình nhóm nghiên cứu đề xuất để áp

dụng vào dự báo xu hướng biến động phù hợp nhất ở Việt Nam cho các chỉ tiêu trong điều tra doanh nghiệp hàng năm là phương pháp 4: “phương pháp tính tốc độ phát triển bình quân thời kỳ, kết hợp với phương pháp chuyên gia”. Kết quả dự báo theo phương pháp 4 được thể hiện ở Biểu 2 dưới đây.

Tuy nhiên nhóm nghiên cứu cũng kiến nghị: phạm vi dự báo tốt nhất là dự báo ngắn hạn cho 1 năm (không nên dự báo cho 3 năm liên tiếp), tới năm tiếp theo, khi chúng ta có kết quả điều tra thực tế của năm dự báo trước đó thì sẽ tiếp tục áp dụng phương pháp trên để có được kết quả dự báo chính xác hơn, có độ tin cậy cao hơn.

(Xem tiếp trang 36)

(tiếp theo trang 11)

**Biểu 2: Kết quả dự báo một số chỉ tiêu về doanh nghiệp cho 3 năm (2010-2011-2012)
theo phương pháp 4**

STT	Năm	Số Doanh nghiệp (DN)	Lao động (Người)	Nguồn vốn (Tr. đồng)	TSCĐ& ĐTDH (Tr. đồng)	Doanh thu thuần (Tr. đồng)	Doanh thu thuần SXKD (Tr. đồng)	Lợi nhuận (Tr. đồng)	Nộp ngân sách (Tr. đồng)
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8
1.	2010	300775	9917178	11180218	4516250	7326182	7115729	396062	430289
2.	2011	363513	11023935	14087075	5645313	8937942	8681189	485176	512044
3.	2012	439306	12254206	17608843	7000188	10814910	10504239	589489	606772

Tài liệu tham khảo: Báo cáo tổng hợp kết quả đề tài “Nghiên cứu lựa chọn mô hình dự báo một số chỉ tiêu thống kê về doanh nghiệp” năm 2011 do cử nhân Nguyễn Việt Phong, Vụ Thống kê Xây dựng và Vốn đầu tư làm chủ nhiệm.